

9 R H

T3N-R33E

20 J -1

I18

3 2
10 11

2 1
11 12

1 6
12 7

T232

T278

T232

T 10842

1 NHEL
98.3

1 NHEL
160.6

3 NHEL
230.2

2 NHEL
4.0
CRP 8734
977EX

6 NHEL
381.6

1a
3.0
CCRCP 00-09
1b
95.3

3a
3.8
CCRCP 00-09
3b
226.4

11 12
14 13

12 7
13 18

Handwritten notes in red and blue ink, including "2312", "443", and "45".

